

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TQ
TỈNH TQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 27/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TQ, TỈNH TQ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và ông Lý Khắc Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Diêm cầu Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ và diêm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh TQ, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024, đối với các bị cáo:

1. Tạ Hải H, sinh ngày 04/8/1980.

Nơi thường trú: Tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ, tỉnh TQ.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố 15, phường Minh X, thành phố TQ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Tạ Văn C, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 1999.

- Tiền án:

+ Bản án số 33/2016/HSST ngày 18/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2017).

+ Bản án số 106/2018/HS-ST ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020).

+ Bản án số 139/2021/HS-ST ngày 30/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (*Tàng trữ trái phép 0,061 gam Heroine*; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2022).

- Nhân thân:

+ Bản án số 66/ST-HS ngày 18/12/1998 của Tòa án nhân dân thị xã TQ (nay là thành phố TQ) xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

+ Quyết định về việc đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng số 06/QĐ-CT ngày 24/02/2007 của UBND xã Nông T (nay là phường Nông T), thành phố TQ.

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã TQ số 237/QĐ-CT ngày 08/5/2007 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã TQ vào cai nghiện lại từ giai đoạn I số 686/QĐ-CT ngày 30/7/2008 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã TQ số 1482/QĐ-CT ngày 10/9/2008 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người đang cai nghiện từ Công trường 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã, phường số 3389/QĐ-CT ngày 15/12/2009 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng số 60/QĐ-CT ngày 11/6/2010 của UBND phường Minh Xuân, thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thành phố TQ số 2523/QĐ-CT ngày 09/10/2010 của UBND thành phố TQ.

+ Quyết định về việc đưa người đang cai nghiện từ Công trường 06, thành phố TQ về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại nơi cư trú số 2442/QĐ-CT ngày 24/10/2012 của UBND thành phố TQ.

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng số 45/QĐ-CT ngày 22/3/2013 của UBND phường Minh Xuân, thành phố TQ.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 16/6/2015 của Công an phường Hưng Thành, thành phố TQ về hành vi Đánh nhau.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 17/6/2015 của Công an thành phố TQ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Duy Q, sinh ngày 20/4/1979.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ, tỉnh TQ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1955 và bà Đặng Thị X, sinh năm 1955; vợ: Mạc Thị Khánh Lh, sinh năm 1989; con: Có 01 con, sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 82/ST-HS ngày 20/12/1997 của Tòa án nhân dân thị xã TQ (nay là thành phố TQ) xử phạt 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc.

+ Quyết định về việc đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng số 51/QĐ-UB ngày 09/7/2004 của UBND xã Nông T (nay là phường Nông T), thành phố TQ.

+ Quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy về cai nghiện, chữa bệnh tại nhà số 844/QĐ-CT ngày 10/9/2004 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Bản án số 117/ST-HS ngày 07/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh TQ xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

+ Quyết định về việc đưa người nghiện vào cai nghiện ma túy tại cộng đồng số 19/QĐ-UB ngày 18/02/2005 của UBND xã Nông T (nay là phường Nông T), thành phố TQ.

+ Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã TQ số 153/QĐ-CT ngày 29/4/2005 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Quyết định về việc đưa người đang cai nghiện từ Công trường 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã, phường số 1135/QĐ-CT ngày 10/7/2006 của UBND thị xã TQ (nay là thành phố TQ).

+ Bản án số 130/2019/ST-HS ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 28/12/2020).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. (Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị X, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/9/2023, Tạ Hải H, nơi đăng ký tạm trú tại tổ dân phố 15, phường Minh Xuân, thành phố TQ, tỉnh TQ một mình đi xe mô tô (không xác định được biển số xe do mượn của một người đàn ông quen biết ngoài xã hội, không xác định được họ tên, địa chỉ) đi từ thành phố TQ đến khu vực huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy (Heroine và Methamphetamine) về bán kiếm lời. Đến nơi, D gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine và 01 gói viên nén Methamphetamine đều được bọc ngoài bằng nilon màu trắng, để trong 01 túi nilon màu đen với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông (không xác định được họ, tên địa chỉ). D cất giấu túi ma túy vừa mua được trong người rồi đi xe mô tô về nhà trả xe. Sau đó, D vào nhà lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số ma túy còn lại, D chia thành 04 túi nilon màu trắng, viên màu đỏ gồm: 01 túi chứa 08 gói nhỏ Heroine (01 gói bọc bằng giấy in hình nhiều màu, 01 gói bọc bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng và 05 gói bọc bằng nilon màu trắng, trên mép viên màu xanh); 01 túi bên ngoài cùng quần bằng dính màu đen, chứa Heroine; 01 túi chứa 05 gói nhỏ Methamphetamine bọc ngoài bằng nilon màu trắng, viên màu xanh chứa các viên nén màu đỏ (trong đó 04 gói mỗi gói chứa 04 viên, 01 gói chứa 03 viên); 01 túi chứa 04 gói nhỏ Methamphetamine bọc ngoài bằng nilon màu trắng, viên màu xanh chứa các viên nén màu đỏ (trong đó 01 gói chứa 05 viên, 01 gói chứa 04 viên, 01 gói chứa 02 viên, 01 gói chứa 01 viên) và 01 ống hút nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa Methamphetamine dưới dạng 25 viên nén màu đỏ, đều để trên bàn trong phòng ngủ của D tại tầng 2, mục đích có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/9/2023, khi D đang ở nhà thì Nguyễn Duy Q, trú tại tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ sử dụng số thuê bao 0975.498.856 gọi điện thoại đến số 0395.319.432 của D hỏi mua Heroine, D đồng ý, hẹn gặp nhau tại cổng nhà D. Khoảng gần 09 giờ cùng ngày, Q đi xe ô tô (của một người đàn ông không xác định được họ tên, địa chỉ) đến địa điểm đã hẹn gặp D. D lấy 01 gói Heroine bọc ngoài bằng giấy nhiều màu đang cất giấu trên bàn trong phòng ngủ tầng 2 bán cho Q với giá 300.000 đồng. Khi D và Q vừa mua bán ma túy xong, thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TQ kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 gói Heroine trên. Lúc này, D đã tự nguyện giao nộp 395.000 đồng đang cất trong người cùng toàn bộ số ma túy đang cất giấu trong phòng ngủ tầng 2. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Hải H, Nguyễn Duy Q hồi 09 giờ 10 phút cùng ngày.

Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Hải H tại tổ dân phố 15, phường Minh Xuân, thành phố TQ, tỉnh TQ, thu giữ 01 cân điện tử màu đen, đã qua sử dụng trong tủ gỗ cạnh giường thuộc phòng ngủ ở tầng một, D khai mục đích để cân ma túy bán.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q đều (+) D tính, có chất ma túy trong cơ thể. Q khai nhận ngày 21/9/2023 đã sử dụng Heroine, D khai nhận ngày 22/9/2023 đã sử dụng Heroine tại nhà ở của mình.

Bản Kết luận giám định số 1278/KL-KTHS ngày 26/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận:

- Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Tạ Hải H là ma túy, loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng 7,960 gam (bảy phẩy chín sáu không gam).

- Số viên nén màu đỏ thu giữ của Tạ Hải H là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,284 gam (năm phẩy hai tám bốn gam).

Bản Kết luận giám định số 1279/KL-KTHS ngày 26/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy Q là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,151 gam (không phẩy một năm một gam).

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Duy Q 01 gói Heroine có khối lượng 0,151g, sau khi giám định còn 0,101g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ: Nguyễn Duy Q, giám định ngày 22/9/2023”. Thu giữ của Tạ Hải H 02 túi Heroine có tổng khối lượng 7,960g, sau khi giám định còn 7,860g; 31 viên nén trong 02 túi nhỏ và 25 viên nén màu đỏ trong 01 ống hút màu trắng hàn kín 02 đầu có tổng khối lượng 5,284g Methamphetamine, sau khi giám định còn 4,998g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ: Tạ Hải H, giám định ngày 22/9/2023”. Tạm giữ của Tạ Hải H 01 cân điện tử màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu hồng, bên trong có gắn 02 sim số 0338525559 và

0395319432 cùng số tiền 395.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Duy Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xám - đen, bên trong có gắn sim số 0975498856.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSTP ngày 06 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ đã truy tố bị cáo Tạ Hải H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều

52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Hải H từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2023.

- Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tạ Hải H và bị cáo Nguyễn Duy Q không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 7,860 gam Heroine và 4,998 gam Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ: Tạ Hải H, giám định ngày 22/9/2023”;

+ 0,101g Heroine được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Duy Q, giám định ngày 22/9/2023”;

+ 01 cân điện tử màu đen, do liên quan đến hành vi phạm tội (D khai sử dụng để cân ma túy bán).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Tạ Hải H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu hồng, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 0395319432 (do sử dụng vào việc bán trái phép chất ma túy) và số tiền 300.000 đồng (là tiền bị cáo D bán ma túy ngày 22/9/2023).

+ Trả lại cho bà Đặng Thị Xuyên 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xám - đen, bên trong có gắn sim số 0975498856.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Hải H: 01 sim điện thoại số 0338525559 (đang lắp bên trong điện thoại nhãn hiệu Samsung trên đã tạm giữ của bị cáo ngày

22/9/2023 và số tiền 95.000 đồng, do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TQ; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo D thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất; bị cáo Q xin hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 22/9/2023, tại nhà ở của Tạ Hải H thuộc tổ dân phố 15, phường Minh Xuân, thành phố TQ, tỉnh TQ, Tạ Hải H đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Duy Q, trú tại tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ, tỉnh TQ 01 gói Heroine (khối lượng 0,151 gam) với giá 300.000 đồng. Q mua để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Tạ Hải H còn có hành vi tàng trữ 7,960g (Bảy phẩy chín sáu không gam) Heroine và 5,284g (Năm phẩy hai tám tư gam) Methamphetamine, mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Tạ Hải H đã bán và tàng trữ mục đích để bán là 13,395 (Mười ba phẩy ba trăm chín mươi lăm) gam Heroine và Methamphetamine.

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 22/9/2023, tại tổ dân phố 15, phường Minh X, thành phố TQ, tỉnh TQ, Nguyễn Duy Q trú tại tổ dân phố 02, phường Nông T, thành phố TQ, tỉnh TQ có hành vi tàng trữ trái phép 0,151g (Không phẩy một năm một gam) Heroine (mua của Tạ Hải H), mục đích để sử dụng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ truy tố bị cáo Tạ Hải H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự,

trị an tại địa phương. Các bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân; các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, bên cạnh đó cũng nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Tạ Hải H có 03 tiền án: Ngày 18/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 03/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 30/11/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố TQ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong khi lượng hình.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Bị cáo Tạ Hải H phạm tội với mục đích vụ lợi, tuy nhiên do bị cáo nhiều năm đi chấp hành án, sau khi ra trại không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Q, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; không có tài sản riêng; tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ.

[7] Về vật chứng:

Xét thấy, đối với khối lượng ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của các bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cân điện tử màu đen có liên quan đến vụ án tuy nhiên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu hồng, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 0395319432 (do bị cáo D sử dụng vào việc bán trái phép chất ma túy) và số tiền 300.000 đồng (là tiền bị cáo D bán ma túy ngày 22/9/2023) cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xám - đen, bên trong có gắn sim số 0975498856 thu của Nguyễn Duy Q, bị cáo Q đã sử dụng để liên lạc với D mua ma túy, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q khai mượn điện thoại của mẹ để là bà Đặng Thị X để sử dụng, bà Xuyên xác nhận đây là điện thoại bị cáo Q mượn của bà để sử dụng. bà không biết Q sử dụng liên lạc để mua ma túy và đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại và sim điện thoại của mình, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại cho bà Đặng Thị Xuyên.

Đối với sim điện thoại số 0338525559 thu của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 95.000 đồng thu giữ của bị cáo D, do không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với người đàn ông theo Tạ Hải H khai tên đã bán ma túy cho D ngày 21/9/2023 tại khu vực huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nhưng không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q, ngày 27/9/2023 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh TQ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45, 46, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người đàn ông theo D khai ngày 21/9/2023 đã cho D mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Các bị cáo Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hải H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Tạ Hải H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/9/2023.

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy Q. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Q.01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói Heroine có khối lượng 0,151g, sau khi giám định còn 0,101g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ: Nguyễn Duy Q, giám định ngày 22/9/2023" của Nguyễn Duy Q.

+ 02 túi Heroine có tổng khối lượng 7,960g, sau khi giám định còn 7,860g; 31 viên nén trong 02 túi nhỏ và 25 viên nén màu đỏ trong 01 ống hút màu trắng hàn kín 02 đầu có tổng khối lượng 5,284g Methamphetamine, sau khi giám định còn 4,998g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ: Tạ Hải H, giám định ngày 22/9/2023" của Tạ Hải H.

+ 01 cân điện tử màu đen.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của Tạ Hải H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu hồng, bên trong có gắn 01 sim điện thoại số 0395319432 và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bà Đặng Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xám - đen, bên trong có gắn sim số 0975498856.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Hải H 01 sim điện thoại số 0338525559.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố TQ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ ngày 23/02/2024).

Trả lại cho bị cáo Tạ Hải H số tiền 95.000 đồng, nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền này đã được Sở tài chính tỉnh TQ chuyển vào tài khoản số 39490106484800000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh TQ thể hiện tại Ủy nhiệm chi số 17 ngày 05/12/2023).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Tạ Hải H và Nguyễn Duy Q, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Xuyên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND TP TQ;
- Công an TP TQ;
- Chi cục THA.DS TP. TQ;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

-

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Hà